

Số: 72 /BC-UBND

Quảng Thọ, ngày 03 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác trẻ em 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

I. Đặc điểm tình hình

Quảng Thọ là một xã đồng bằng nằm cuối hạ lưu sông Bồ, cách trung tâm huyện Quảng Điền khoảng ba km về phía Nam. Toàn xã có 1.940 hộ, 8.590 nhân khẩu, chia thành tám thôn. Thu nhập bình quân đầu người 30 triệu đồng. Toàn xã có 1289 trẻ em dưới 16 tuổi chiếm tỷ lệ 14.8% dân số toàn xã, tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi chiếm 7.3% dân số toàn xã, tỷ lệ người chưa thành niên 16-18 tuổi chiếm 3% dân số toàn xã. Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt 11 trẻ (03 trẻ khuyết tật đặc biệt nặng và 08 trẻ em bị khuyết tật nặng) đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại địa phương. Toàn xã có 81 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt (20 trẻ em hộ nghèo và 61 trẻ em thuộc diện cận nghèo).

Thuận lợi trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em: Nhận thức của hệ thống chính trị các tầng lớp nhân dân về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em ngày càng được cải thiện. Đa số người dân dừng lại ở hai con đẻ nuôi dạy tốt. Sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể, trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có những chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Ngân sách của địa phương cho sự nghiệp bảo vệ trẻ em còn hạn chế trong khi đó nhu cầu đáp ứng hoạt động của các mục tiêu chăm sóc, bảo vệ trẻ em rất lớn, chưa có sân chơi để trẻ em vui chơi giải trí.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, giám sát, đánh giá thực hiện quyền trẻ em

Ủy ban nhân dân xã ban hành những văn bản chỉ đạo, điều hành như sau:

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 28/02/2019 của UBND xã Quảng Thọ về xây dựng “Xã, thị trấn phù hợp với trẻ em” năm 2019.

- Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 28/02/2019 của UBND xã Quảng Thọ về triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2019

- Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND xã Quảng Thọ về thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho học sinh, trẻ em trên địa bàn xã giai đoạn 2019-2020.

- Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND xã Quảng Thọ về tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2019.

2. Công tác bảo vệ trẻ em

- Tăng cường công tác tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em về phòng chống tai nạn thương tích, đặc biệt là đuối nước, tai nạn giao thông.... Trong 6

tháng đầu năm trên địa bàn không có trẻ nào bị tử vong do tai nạn thương tích, đuối nước.

- Trong năm 2019, UBND xã đã lắp đặt 10 biển cảnh báo ở các thôn trên địa bàn toàn xã.

- Đưa 13 cháu có hoàn cảnh khó khăn đi nhận học bổng do tổ chức CI tài trợ.

- Phong trào bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói riêng được xã hội hóa sâu rộng thu hút sự quan tâm của các cấp, các ngành và toàn xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2019, đã tặng quà cho 1.205 em với tổng số tiền 41.750.000 đồng (nhân Ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6) và Huy động từ các tổ chức khác trao học bổng cho em học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền: 9.850.000 (cụ thể: Shishanfordation: 13 em, số tiền 9.850.000/kỳ). Thực hiện việc cấp miễn phí thẻ BHYT cho trẻ em trong 6 tháng đầu năm 2019: 67 thẻ, thành tiền 50.920.200 đồng.

Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện không có xảy ra tình hình trạng tai nạn thương tích ở trẻ em.

3. Công tác chăm sóc trẻ em

- Làm tốt công tác điều tra phổ cập, tuyên truyền, vận động, huy động và duy trì số lượng học sinh. Quan tâm phát triển toàn diện ngành học Mầm non, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 và tốt nghiệp trung học cơ sở vào lớp 10. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Cấp tiểu học: 100%, Cấp trung học cơ sở: 98%. Đảm bảo đúng tiến độ thời gian, tính chính xác trong việc cập nhật các dữ liệu phổ cập giáo dục lên hệ thống pcgd.moet.gov.vn. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá nhằm phát huy tư duy sáng tạo, phẩm chất, kỹ năng của người học. Coi trọng thực hành, thí nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Thực hiện các chế độ hỗ trợ theo quy định của nhà nước nhất là đối với học sinh thuộc hộ nghèo để bảo đảm phổ cập giáo dục bền vững.

- Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em được Phòng Y tế phối hợp với các ban, ngành đoàn thể triển khai trên toàn xã. Tính đến nay, 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đủ 6 loại vắc xin phòng một số bệnh nguy hiểm; tỷ lệ tiêm đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt tỷ lệ cao đạt 100%. Thanh toán được bệnh phong, bại liệt, uốn ván sơ sinh... không chế được bệnh lao, bệnh sởi, 100%. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và bị tổn thương được bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ dưới nhiều hình thức như: Hỗ trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ về y tế, phục hồi tái hòa nhập cộng đồng và tiếp cận dịch vụ bảo vệ trẻ em cũng như hưởng các phúc lợi xã hội khác.

4. Công tác giáo dục trẻ em

Ban giám hiệu các trường đã tổ chức cho các học sinh tích cực tham gia phong trào “Nói lời hay- làm việc tốt” gắn với các tiêu chí, chuẩn mực đạo đức theo cuộc vận động “Thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”. Tổ chức tháng hành động Vì trẻ em. Tổ chức các hội thi nhằm giáo dục kỹ năng sống cho các em rèn luyện cho các em kỹ năng giao tiếp, ứng xử và nâng cao ý thức kỷ luật; biết vâng lời người lớn, lễ phép với ông bà, cha mẹ...

5. Công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ em

- Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” được các nhà trường và học sinh hưởng ứng tích cực; Xây dựng nhiều lớp học thân thiện, phòng học thân thiện, thầy cô thân thiện, môn học thân thiện, bạn bè thân thiện. Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, không có bạo lực; Tạo mối quan hệ phối hợp giáo dục giữa nhà trường- gia đình- xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; Các hoạt động tập thể “Chơi mà học”, “Vui mà học”, các trò chơi dân gian phù hợp lứa tuổi, tổ chức các hội thi tìm hiểu...

- Xây dựng trường lớp xanh- sạch- đẹp; Hầu hết các công trình vệ sinh trường học được cải thiện; Giáo dục ý thức rèn luyện và bảo vệ sức khỏe; Chú trọng công tác rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng chống tai nạn giao thông, tai nạn đuối nước và các tai nạn thương tích khác; Nghiêm cấm các trò chơi nguy hiểm, bạo lực...

6. Thực hiện quyền tham gia của trẻ em

- Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi, giải thích ý kiến, nguyện vọng của trẻ em phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của trẻ em và điều kiện, hoàn cảnh của gia đình.

- Tạo Điều kiện, hướng dẫn trẻ em tiếp cận các nguồn thông tin an toàn, phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển toàn diện của trẻ em.

- Tạo Điều kiện để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng đối với những quyết định, vấn đề của gia đình liên quan đến trẻ em.

- Không cản trở trẻ em tham gia các hoạt động xã hội phù hợp, trừ trường hợp vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

III. Đánh giá kết quả đạt được

1. Những tồn tại, hạn chế

- Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em vẫn còn gặp một số khó khăn: Điều kiện kinh tế- xã hội ở địa phương còn khó khăn, điều kiện cơ sở vật chất, khu vui chơi dành cho trẻ em chưa đáp ứng yêu cầu nhất là trong dịp hè; Một bộ phận hộ gia đình nghèo, thiếu việc làm, thu nhập thấp, chất lượng cuộc sống không đảm bảo. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả công tác bảo vệ và chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Ý thức của một bộ phận nhân dân trong việc phòng tránh tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước cho con em còn hạn chế.

- Số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khá cao (trong đó trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn là 11, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt 81, trẻ em đang sống trong hộ gia đình nghèo: 20 em, trẻ em sống trong gia đình cận nghèo là 61).

- Công tác vận động gây quỹ bảo trợ trẻ em tại xã thật sự quá khó khăn, công tác xã hội hóa còn nhiều mặt hạn chế..

2. Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế

- Tác động của mặt trái cơ chế thị trường, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, văn hóa phẩm có nội dung xấu, lối sống thực dụng, buông thả, sự phân hóa giàu nghèo, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn ảnh hưởng đến trẻ em trên địa bàn.

- Mạng lưới cộng tác viên hiện nay chủ yếu là kiêm nhiệm, mỗi tháng chỉ nhận được 139.000 đồng dẫn đến việc quản lý và theo dõi các nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt không chặt chẽ, công tác phát hiện sớm, can thiệp và trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn chưa kịp thời.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương chính sách về công tác Bảo vệ chăm sóc trẻ em chưa được thường xuyên, còn thiếu chiều sâu.

- Một số gia đình chưa chú trọng rèn luyện kỹ năng sống cho con cái.

III. Kế hoạch 6 tháng cuối năm

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường quản lý Nhà nước của các cấp, các ngành đối với công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước... Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh để mọi trẻ em đều được bảo vệ, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; Chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội để phát triển. Tạo môi trường thuận lợi và nâng cao năng lực cho trẻ em trong việc thực hiện quyền tham gia vào các vấn đề liên quan đến trẻ em theo quy định của pháp luật và Công ước của Liên Hợp quốc về quyền trẻ em.

2. Các mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu 100% cán bộ có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã, 100% cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; cộng tác viên y tế trên địa bàn xã được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nói chung và phòng chống tai nạn thương tích trẻ em nói riêng.

- Phấn đấu 100% hộ gia đình, 100% các trường học, các thôn và trẻ em được tuyên truyền về chính sách, pháp luật, kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em

- 80 - 90% trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.

- 90 - 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

- Giữ vững mô hình xã đạt tiêu chuẩn xã phù hợp với trẻ em.

3. Nội dung các chương trình, đề án, hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo điều hành của chính quyền, nâng cao hiệu quả phối hợp của liên ngành trong việc thực hiện Luật Bảo vệ chăm sóc trẻ em, đưa các mục tiêu, chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em vào chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương, lồng ghép các mục tiêu chương trình Bảo vệ chăm sóc trẻ em vào hoạt động chuyên môn của các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, của gia đình và toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tạo cơ hội cho mọi trẻ em đều được Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục theo quy định của pháp luật dưới các hình thức khác nhau, thực hiện các quyền cơ bản của trẻ em thông qua việc thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và các chương trình phúc lợi xã hội; Ưu tiên nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2019, Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ kính báo cáo để Phòng Lao động-TB&XH huyện và UBND huyện Quảng Điền biết và tiếp tục chỉ đạo trong thời gian tới./

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy viên văn hóa;
- Các thành viên ban chỉ đạo xây dựng XPPHTE;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Kim